

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42 /2023/ HS-ST

Ngày 28-9-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Lương Viết Tú**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Lâm**

Ông **Đoàn Hồng Canh**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương Thủy** -
Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy tham gia phiên
tòa:** Bà **Hà Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/9/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2023/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023; đối với bị cáo:

Đỗ Mạnh T; sinh ngày 19/6/1998 tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú + chỗ ở: Khu 1, xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đỗ Đình Quyền, sinh năm 1978; Con bà: Nguyễn Thị Toan, sinh năm 1978; Vợ Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 2000; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2018 và con nhỏ sinh năm 2020; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 21/01/2022, UBND huyện Thanh Thủy xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Mạnh T về hành vi Đánh bạc trái phép theo Quyết định

số 148/QĐ-XPVPHC. Hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 29/8/2023 bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hoá tạm giam theo Lệnh tạm giam số 40/LTG –ĐCSHS ngày 29/8/2023 trong vụ án khác. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:* Chị **Trần Thị Lan** – sinh năm 1994

Địa chỉ: Tiểu khu Vườn Đào, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua rơm cuộn để chăn nuôi bò sữa, tối ngày 19/3/2023, chị Trần Thị Lan, sinh năm 1994, nơi cư trú: Tiểu khu Vườn Đào, thị trấn nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, sử dụng điện thoại truy cập vào mạng xã hội Facebook, tên tài khoản “Trần Lan” đăng tin vào hội nhóm “Mua bán rơm cuộn” tìm mua rơm và để lại số điện thoại liên hệ là 0943.818.683. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Đỗ Mạnh T, sinh năm 1998, nơi cư trú: Khu 1, xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy cập vào mạng Facebook vào hội nhóm “Mua bán rơm cuộn” và đọc được tin của chị Lan, Tuấn nảy sinh ý định lừa bán rơm cho chị Lan để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Tuấn sử dụng điện thoại Iphone 7 plus màu đen, lắp sim số 0981.816.543 gọi đến số 0943.818.683 của chị Lan, Tuấn nói với chị Lan mình có rơm cuộn bán với giá 45.000 đồng/ cuộn và Tuấn có kho rơm ở tỉnh Bắc Giang. Chị Lan trao đổi và đồng ý mua 400 cuộn rơm của Tuấn với giá 45.000 đồng/cuộn. Tuấn yêu cầu chị Lan chuyển khoản trước số tiền 18.000.000 đồng, chị Lan nói với Tuấn sẽ chuyển tiền khi xe của chị đến bốc rơm. Tuấn đồng ý. Sau khi thỏa thuận mua rơm với Tuấn, chị Lan vào mạng Facebook đăng tìm xe chở 400 cuộn rơm từ Bắc Giang về Mộc Châu và thuê được xe tải của anh Đinh Bá Đạt, sinh năm 1994, trú tại bản Nà Sài, xã Hua Păng, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La nhận chở rơm. Khoảng 07 giờ 35 phút, ngày 20/3/2023, chị Lan gọi điện cho Tuấn hỏi địa chỉ kho rơm và gửi cho Tuấn số điện thoại của anh Đạt để Tuấn trực tiếp liên hệ với lái xe chỉ đường đến kho rơm của Tuấn để bốc rơm. Tuấn sử dụng điện thoại vào mạng Facebook, đăng nhập tài khoản “Đỗ Mạnh T” vào hội nhóm “Mua bán rơm cuộn” tìm người bán rơm, Tuấn thấy tài khoản Facebook của chị Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1989, trú tại thôn Phù Thượng, xã Thắng Lợi, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đăng bài có

rom bán kèm số điện thoại, Tuấn gọi điện thoại từ số 0981.816.543 đến số 0961.019.216 của chị Hoa hỏi mua rom, chị Hoa báo giá 52.000 đồng/cuộn. Tuấn đồng ý mua. Khoảng 15 giờ 50 phút, ngày 20/3/2023, Tuấn gọi điện thoại từ số 0981.816.543 đến số 0332.569.696 của anh Đạt hướng dẫn anh Đạt điều khiển xe đến khu công nghiệp Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh để bốc rom, anh Đạt đi gần đến nơi thì Tuấn gọi điện lại bảo anh Đạt quay sang kho rom tại xã Thắng Lợi, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 17 giờ 26 phút cùng ngày, Tuấn gọi điện bảo chị Hoa gửi vị trí kho rom cho Tuấn qua ứng dụng Zalo, ngay sau đó Tuấn gửi vị trí kho rom của chị Hoa qua ứng dụng Zalo, đồng thời gửi số điện thoại của chị Hoa cho anh Đạt. Anh Đạt điều khiển xe đến kho rom của chị Hoa theo vị trí Tuấn gửi. Khoảng 18 giờ, Tuấn nhắn tin qua ứng dụng Zalo nói với chị Lan “8 giờ xe sang đến nơi, chị chuyển tiền em mới cho bốc rom”, chị Lan trả lời “bao giờ xe sang em chuyển”. Đến khoảng 19 giờ 35 phút, Tuấn nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Nguyễn Văn Chiến, sinh năm 2004, trú tại khu 2, xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (là bạn của Tuấn) hỏi mượn số tài khoản ngân hàng của anh Chiến để nhận chuyển khoản số tiền 18.000.000 đồng. Anh Chiến đồng ý gửi số tài khoản ngân hàng cho Tuấn. Khoảng hơn 20 giờ, ngày 20/3/2023, xe của anh Đạt đến gần kho rom, anh Đạt gọi điện thoại cho chị Hoa để bốc rom, lúc đó Tuấn nhắn tin bảo chị Hoa “xe đến báo em”, chị Hoa nhắn tin với Tuấn “xe đã về tới nơi” và gửi số tài khoản ngân hàng của chị cho Tuấn. Khi được chị Hoa thông báo xe do chị Lan thuê đã về đến kho bốc rom, Tuấn nhắn tin yêu cầu chị Lan chuyển khoản số tiền 18.000.000 đồng, đồng thời gửi số tài khoản ngân hàng của anh Chiến cho chị Lan. Chị Lan gọi điện video qua ứng dụng Zalo cho anh Đạt hỏi xe đến nơi bốc rom chưa, anh Đạt trả lời xe đang bốc rom. Đến 20 giờ 45 phút, chị Lan đã chuyển số tiền 18.000.000 từ số tài khoản 41210000110099 tại ngân hàng BIDV đến số tài khoản 104876331832 mang tên Nguyễn Văn Chiến tại Ngân hàng Vietinbank. Sau khi nhận số tiền 18.000.000 đồng vào tài khoản, anh Chiến đã chuyển cho Tuấn vào số tài khoản 2717207180839 mang tên Đỗ Mạnh T tại Ngân hàng Agribank. Khi nhận được số tiền 18.000.000 anh Chiến chuyển, Tuấn không trả tiền cho chị Hoa và tắt điện thoại liên lạc. Lúc này, chị Hoa đã bốc lên xe anh Đạt được 282 cuộn rom và yêu cầu anh Đạt trả tiền mua rom, anh Đạt gọi điện bảo chị Lan trả tiền mua rom cho chị Hoa, chị Lan nói đã chuyển số tiền 18.000.000 để mua rom cho Tuấn. Sau đó, chị Lan, chị Hoa và anh Đạt gọi điện thoại cho Tuấn nhưng đều không liên lạc được. Lúc này, chị Lan phải nhờ anh Đạt trả chị Hoa tiền rom đã bốc lên xe và chở rom về huyện Mộc Châu. Sau khi chiếm đoạt được số tiền 18.000.000 đồng của chị Lan, Tuấn đã tiêu sài cá nhân hết, chị Lan nhiều

lần liên lạc yêu cầu Tuấn trả lại số tiền 18.000.000 đồng nhưng Tuấn không trả cho chị Lan.

Về động cơ, mục đích: Bị cáo vì muốn có tiền để tiêu sài cá nhân nên đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 7 plus, màu đen, lắp sim số 0981.816.543, là công cụ, phương tiện để Tuấn thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã làm mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Quá trình điều tra xác định, bị cáo Đỗ Mạnh T sống cùng gia đình, bản thân chỉ có đồ dùng sinh hoạt cá nhân, không có tài sản riêng có giá trị.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đỗ Mạnh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Khoản 1, Điều 174 Bộ luật hình sự;

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSTT ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Đỗ Mạnh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

****Căn cứ:*** Khoản 1, Điều 174; Điểm b, i, s Khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

****Tuyên bố:*** Đỗ Mạnh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

****Xử phạt:*** Bị cáo Đỗ Mạnh T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

****Về hình phạt bổ sung:*** Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo theo quy định tại Khoản 5, Điều 174 BLHS.

****Về trách nhiệm dân sự:*** Xác nhận bị cáo Đỗ Mạnh T đã trả cho bị hại chị Trần Thị Lan số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) theo giấy biên nhận ngày 27/7/2023.

****Về án phí:*** Bị cáo Đỗ Mạnh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Mạnh T đồng ý với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về tố tụng: Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt họ. Xét thấy người bị hại đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án là phù hợp.

2. Về nội dung vụ án:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 20/3/2023, tại Khu 1, xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Đỗ Mạnh T đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối, với hình thức thông qua mạng xã hội đưa ra thông tin không đúng sự thật về việc bản thân có Rơm cuộn bán để chiếm đoạt của chị Trần Thị Lan số tiền 18.000.000 đồng.

Hành vi của Đỗ Mạnh T đủ yếu tố cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại Khoản 1, Điều 174 Bộ luật hình sự:

"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...".

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do cần tiền tiêu xài cá nhân chi vì muốn có tiền nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó cần đưa ra xét xử

kịp thời và có bản án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo thấy rằng: Bị cáo Đỗ Mạnh T có nhân thân xấu; tại Quyết định số 148/QĐ-XPVPHC, ngày 21/01/2022, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Thủy xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Mạnh T về hành vi “Đánh bạc” trái phép; bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành nộp phạt. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử thì bị cáo bị Công an huyện Nông công tỉnh Thanh Hóa khởi tố vụ án về hành vi “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hoá.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1, Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại trả lại cho người bị hại số tiền 18.000.000 đồng. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội tích cực tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả*” và “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”; “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại Điểm b, i, s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo rất tinh vi, lợi dụng ứng dụng mạng xã hội để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Hiện nay, hành vi này diễn ra thường xuyên đã gây nên tâm lý hoang mang, lo lắng của người dân trong các giao dịch dân sự. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo bị Công an huyện Nông công tỉnh Thanh Hóa khởi tố vụ án về hành vi “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hoá. Như vậy bị cáo thể hiện thái độ coi thường, bất chấp pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, nhằm đảm bảo răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ do đó HĐXX sẽ giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5, Điều 174 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị vì vậy cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 18.000.000 đồng (*Mười tám triệu đồng*) bị cáo Đỗ Mạnh T đã trả cho bị hại Trần Thị Lan, bị hại không có yêu cầu bồi thường vấn đề nào khác do đó cần xác nhận.

[7]Đối với anh Nguyễn Văn Chiến là người được bị cáo Tuấn nhờ nhận số tiền 18.000.000đ chị Lan đã chuyển từ số tài khoản 41210000110099 tại ngân hàng BIDV đến số tài khoản 104876331832 mang tên Nguyễn Văn Chiến tại Ngân hàng Vietinbank. Sau khi nhận số tiền vào tài khoản, anh Chiến đã chuyển cho Tuấn vào số tài khoản 2717207180839 mang tên Đỗ Mạnh T tại Ngân hàng Agribank. Sự việc này anh Chiến không biết việc Tuấn thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan CSĐT công an huyện Thanh Thủy không đề cập xử lý anh Chiến là đúng quy định.

[8]Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại Iphone 7 plus, màu đen, lắp sim số 0981.816.543, là công cụ, phương tiện để Tuấn thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã làm mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được nên HĐXX không xem xét giải quyết là phù hợp.

[9]Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Mạnh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Các quyết định Tô tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp; Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***Căn cứ:** Khoản 1, Điều 174; Điểm b, i, s Khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

***Tuyên bố:** Bị cáo Đỗ Mạnh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

***Xử phạt:** Bị cáo Đỗ Mạnh T **06(sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

***Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo theo quy định tại Khoản 5, Điều 174 BLHS.

***Về trách nhiệm dân sự:** Xác nhận bị cáo Đỗ Mạnh T đã trả cho bị hại chị Trần Thị Lan số tiền 18.000.000 đồng (*Mười tám triệu đồng*) theo giấy biên nhận tiền ngày 27/7/2023.

***Về án phí:** Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Mạnh T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện, VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Hồ sơ công tác THAHS;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư Pháp;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Viết Tú

